

Số: 5362/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường nối vào cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (từ nút giao Vũng Vằn đến đường ven biển ĐT994) đoạn qua Phường 12, thành phố Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 của Chính phủ về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BTC ngày 06/03/2015 của Bộ Tài chính ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05, 06, và 07.

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Bộ đơn giá xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND Tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của HĐND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thông qua Danh mục dự án có thu hồi đất bổ sung để thực hiện trong năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1613/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ủy quyền quyết định giá đất cụ thể cho UBND cấp huyện theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 4342A/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án Đường nối vào cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (từ nút giao Vũng Vằn đến đường ven biển ĐT994);

Căn cứ Văn bản số 3314/HĐTĐGDCT ngày 09/7/2024 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể thành phố Vũng Tàu về kết quả thẩm định Phương án giá đất cụ thể để tính bồi thường cho các hộ gia đình, cá nhân, đơn vị khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường nối vào cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu (từ nút giao Vũng Vằn đến đường Ven biển ĐT994) đoạn qua Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Thông báo số 1525/TB-UBND ngày 09/7/2024 về kết luận của UBND thành phố Vũng Tàu về việc tổ chức lấy ý kiến Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu đối với dự thảo Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường cho các hộ gia đình, cá nhân, đơn vị khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường nối vào cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu (từ nút giao Vũng Vằn đến đường Ven biển ĐT994) đoạn qua Phường 12, thành phố Vũng Tàu;

Xét Chứng thư định giá đất số 1651/2024/VLAND-ĐGD ngày 03/07/2024 của Công ty TNHH Thẩm định giá Đất Việt.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3546/TTr-TNMT ngày 09/07/ 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường nối vào cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu (từ nút giao Vũng Vằn đến đường ven biển ĐT994) đoạn qua Phường 12, cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Giá đất UBND Tỉnh Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND (đồng/m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh (xác định giá đất cụ thể)
A	ĐẤT Ở ĐÔ THỊ			
I	Giá đất ở đô thị xác định theo đường Ven biển Hải Đăng (đoạn từ đường 3/2 đến cầu Cửa Lấp) thuộc đường loại 3			
1	Đường loại 3 - vị trí 1	26.878.000	32.270.000	1,2006
2	Đường loại 3 - vị trí 2	18.815.000	22.589.000	1,2006
3	Đường loại 3 - vị trí 3	13.439.000	16.135.000	1,2006
4	Đường loại 3 - vị trí 4	10.751.000	12.908.000	1,2006
5	Đường loại 3 - vị trí 5	8.063.000	9.680.000	1,2006
II	Giá đất ở đô thị xác định theo đường Phước Thắng (trộn đường) thuộc đường loại 4			
1	Đường loại 4 - vị trí 1	21.004.000	25.236.000	1,2015
2	Đường loại 4 - vị trí 2	14.703.000	17.666.000	1,2015
3	Đường loại 4 - vị trí 3	10.502.000	12.618.000	1,2015
4	Đường loại 4 - vị trí 4	8.402.000	10.095.000	1,2015
5	Đường loại 4 - vị trí 5	6.301.000	7.571.000	1,2015
III	Giá đất ở đô thị xác định theo đường Hoa Lư (trộn đường) thuộc đường loại 4			
1	Đường loại 4 - vị trí 1	21.004.000	25.236.000	1,2015
2	Đường loại 4 - vị trí 2	14.703.000	17.666.000	1,2015
3	Đường loại 4 - vị trí 3	10.502.000	12.618.000	1,2015
4	Đường loại 4 - vị trí 4	8.402.000	10.095.000	1,2015
5	Đường loại 4 - vị trí 5	6.301.000	7.571.000	1,2015
B	ĐẤT NÔNG NGHIỆP (ĐẤT TRỒNG CÂY LÂU NĂM, ĐẤT TRỒNG CÂY HÀNG NĂM)			
I	Giá đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm xác định theo đường ven Biển Hải Đăng (đoạn từ đường 3/2 đến cầu Cửa Lấp) thuộc đường loại 3			
1	Vị trí 1	450.000	8.107.000	18,0146
2	Vị trí 2	405.000	5.681.000	14,0278
3	Vị trí 3	360.000	4.659.000	12,9406
4	Vị trí 4	315.000	3.820.000	12,1272
5	Vị trí 5	270.000	3.132.000	11,6017
II	Giá đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm xác định theo đường Phước Thắng (trộn đường) thuộc đường loại 4			
1	Vị trí 1	450.000	6.408.000	14,2397
2	Vị trí 2	405.000	4.491.000	11,0877
3	Vị trí 3	360.000	3.682.000	10,2284
4	Vị trí 4	315.000	3.019.000	9,5855

TT	Hạng mục	Giá đất	Giá đất cụ thể	Hệ số điều
5	Vị trí 5	270.000	2.476.000	9,1701
III	Giá đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm xác định theo đường Hoa Lư (trộn đường) thuộc đường loại 4			
1	Vị trí 1	450.000	6.408.000	14,2397
2	Vị trí 2	405.000	4.491.000	11,0877
3	Vị trí 3	360.000	3.682.000	10,2284
4	Vị trí 4	315.000	3.019.000	9,5855
5	Vị trí 5	270.000	2.476.000	9,1701
C	ĐẤT NÔNG NGHIỆP (ĐẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN)			
I	Giá đất nuôi trồng thủy sản xác định theo đường ven Biển Hải Đăng (đoạn từ đường 3/2 đến cầu Cửa Lấp) thuộc đường loại 3			
1	Vị trí 5	225.000	2.606.000	11,5810
II	Giá đất nuôi trồng thủy sản xác định theo đường Phước Thắng (trộn đường) thuộc đường loại 4			
1	Vị trí 5	225.000	2.065.000	9,1780
III	Giá đất nuôi trồng thủy sản xác định theo đường Hoa Lư (trộn đường) thuộc đường loại 4			
1	Vị trí 5	225.000	2.065.000	9,1780

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; các Giám đốc: Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án Chuyên ngành giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu; Chi cục trưởng Chi cục thuế Vũng Tàu - Côn Đảo; Chủ tịch UBND Phường 12; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh BR-VT (đề b/c);
- Các Sở: TC, TNMT;
- TTr. UBND thành phố Vũng Tàu;
- Trang TTĐT UBND TPVT (đăng tải công khai);
- Lưu: VT-HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Vũ Thanh